

KIỂM TOÁN NỘI BỘ THEO QUAN ĐIỂM HIỆN ĐẠI VÀ THỰC TẾ TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI VIỆT NAM

TS. Nguyễn Thị Loan*

Hệ thống kiểm soát nội bộ trong ngân hàng chủ yếu bao gồm cơ chế kiểm tra nội bộ và hoạt động kiểm toán nội bộ (KTNB). Trong đó, **cơ chế kiểm tra nội bộ** là hệ thống các thủ tục kiểm tra được cài đặt vào quy trình hoạt động để ngăn ngừa, hạn chế rủi ro xảy ra trong hoạt động kinh doanh ngân hàng; còn **hoạt động KTNB** theo quan điểm hiện đại là những hoạt động độc lập được thực hiện bởi một bộ phận độc lập với quy trình hoạt động kiểm soát lại nhằm đánh giá quy mô, hiệu lực, hiệu quả của cơ chế kiểm tra nội bộ và tư vấn cho nhà quản trị NH góp phần nâng cao chất lượng hoạt động, dự báo những rủi ro thất thoát lớn sẽ phát sinh do những điểm yếu còn tồn tại trong quy trình nghiệp vụ và kiến nghị những biện pháp sửa đổi phù hợp.

Trong phạm vi bài viết này, xin được đề cập đến thực tế hoạt động kiểm toán nội bộ tại các NHTM Việt Nam và những kiến nghị góp phần hoàn thiện hoạt động này theo xu hướng hoạt động KTNB hiện đại.

1. Thực tế về hoạt động kiểm toán nội bộ tại các NHTM Việt Nam:

Nếu như vài năm trước đây, thuật ngữ “kiểm toán” tại Việt Nam chỉ đơn thuần được hiểu là hoạt động kiểm tra lại về kế toán và chưa được quan tâm đúng mức thì ngày nay hoạt động này đã được nhà quản trị NH quan tâm, có một vị trí đáng kể và phạm vi kiểm toán đã được mở rộng hơn, thể hiện qua:

- Các Hệ thống NHTM Việt Nam đều đã thiết lập bộ phận KTNB độc lập với quy trình hoạt động nghiệp vụ kinh doanh của NH.

- Nhân sự cho bộ phận kiểm toán phần lớn được chuyển từ bộ phận nghiệp vụ chuyên môn như kế toán, tín dụng sang nên đã có trình độ, kinh nghiệm nhất định về một số lãnh vực nghiệp vụ kinh doanh NH.

- Các NH cũng đã tự đào tạo hoặc cử các nhân viên KTNB đi đào tạo nghiệp vụ kiểm toán tại các cơ sở đào tạo trong nước. Thậm chí một số ngân hàng như NH Á Châu, NH Ngoại thương, Eximbank... đã mời chuyên gia nước ngoài đào tạo về phương pháp và kỹ thuật kiểm toán hiện đại. Bên cạnh đó, NH Nhà nước cũng đã hợp tác với chuyên gia nước ngoài để tập huấn kiểm toán cho các kiểm toán viên nội bộ tại các NH.

bộ phận KTNB được thu thập thông tin không hạn chế từ các phòng, ban nghiệp vụ thông qua việc nối mạng thông tin giữa các phòng ban đến bộ phận kiểm toán giúp cho bộ phận này có điều kiện thuận lợi để kiểm tra chi tiết các hoạt động NH.

-Bộ phận kiểm toán nội bộ tại các NH đã lập và thực hiện được kế hoạch kiểm toán chủ yếu là kiểm toán tín dụng và kế toán theo phương pháp kiểm toán chi tiết thông qua đó phát hiện ra những sai sót trong chứng từ kế toán, hồ sơ tín dụng... so với quy định của pháp luật, quy định nội bộ của NH trong từng sự việc cụ thể để ghi vào báo cáo kiểm toán trình Ban lãnh đạo và Hội đồng quản trị NH.

Sự hiện diện và hoạt động kiểm tra lại của bộ phận KTNB tại các NHTM Việt Nam đã góp phần làm cho các phòng ban hoạt động nghiệp vụ trong NH quan tâm hơn đến việc chấp hành các quy định đặc biệt là quy định liên quan đến kế toán và tín dụng góp phần hạn chế những sai sót trong cơ chế kiểm tra nội bộ NH liên quan đến những lĩnh vực này.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, hoạt động KTNB tại các NHTM Việt Nam vẫn nghiêng nặng về hoạt động kiểm tra lại, chưa

DH Ngân hàng TP.HCM (*)

- Một số NH đã cho phép

phát huy được vai trò tư vấn cho nhà quản trị NH. Điều này xuất phát từ những hạn chế sau:

-Về mục tiêu của hoạt động kiểm toán, KTNB tại các NHTM Việt Nam vẫn còn đặt nặng trọng tâm của cuộc kiểm toán là đánh giá tính nghiêm túc, đúng đắn của các nghiệp vụ kinh doanh ngân hàng trong khuôn khổ những quy định của pháp luật, của nội bộ NH...

Đây là một trong những mục tiêu của hoạt động kiểm toán cần phải thực hiện nhưng nếu chỉ dừng lại ở mục tiêu này thì kết quả kiểm toán mang lại chưa toàn diện vì với vai trò là tư vấn cho nhà quản trị NH theo quan điểm hiện đại, KTNB còn phải đánh giá tính hiệu quả, tính kinh tế của cơ chế hoạt động nghiệp vụ và có những kiến nghị sửa đổi phù hợp.

Thực tế, do sự phát triển trong hoạt động ngân hàng làm cho những ứng dụng công nghệ mới, tự do hóa trong ngân hàng ngày càng cao nên không ít những quy trình, quy định NH chưa kịp ban hành hoặc có thể đã lạc hậu hoặc đã ban hành nhưng vẫn còn sơ hở chưa lường hết được những rủi ro phát sinh. Vì vậy, kiểm toán viên nội bộ (KTVNB) cần mở rộng mục tiêu kiểm toán là đánh giá cả những quy định để phát hiện ra những lỗ hổng làm hạn chế cơ chế kiểm tra nội bộ dẫn đến rủi ro thất thoát chứ không nên chỉ dừng lại ở mục tiêu kiểm toán là lấy những quy định làm cơ sở để đánh giá.

-Về kế hoạch và nội dung kiểm toán, KTNB thường lập

kế hoạch kiểm toán lâu dài với chu kỳ cố định, nội dung kiểm toán được xác định không có sự thay đổi chủ yếu là kiểm toán kế toán và tín dụng, trong kế hoạch đã phân công cho ai kiểm toán lĩnh vực nào thì cứ tiếp tục thực hiện một cách dài hạn nên thiếu sự linh hoạt.

Việc lập kế hoạch kiểm toán như trên sẽ rất phiền diện và sẽ bỏ sót rất nhiều những hoạt động nghiệp vụ chứa đựng rủi ro như nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối, thanh toán quốc tế, phát hành thẻ ... mà kiểm toán đã bỏ qua không kiểm toán đến.

-Về phương pháp kiểm toán, KTNB tại NHTM Việt Nam hiện nay chủ yếu sử dụng phương pháp kiểm toán chi tiết bằng cách thông qua việc kiểm tra lại từng chứng từ kế toán, từng hồ sơ tín dụng... so với quy định có những sai sót như thế nào từ đó đưa ra kết quả kiểm toán trình lãnh đạo NH.

Phương pháp này có ưu điểm là dễ thực hiện, giúp cho kiểm toán viên (KTV) có cơ sở đánh giá từng chứng từ, hồ sơ đã thực hiện có hiệu lực hay không so với quy định. Tuy nhiên, phương pháp này cũng có những hạn chế là chiếm mất rất nhiều thời gian kiểm toán nhưng lại chỉ cho kết luận về từng sự việc sai sót đã xảy ra trong quá khứ, không cho kết luận tổng thể về những điểm yếu trong hoạt động nghiệp vụ và không định hướng được rủi ro trong tương lai.

-Về mặt tâm lý, qua khảo sát, phỏng vấn các KTVNB cho thấy phần lớn nhân sự thuộc bộ phận KTNB đều

bày tỏ quan điểm là họ thích làm việc ở các bộ phận nghiệp vụ hơn là ở bộ phận này vì với công việc kiểm tra lại như một người “cảnh sát” hiện nay của KTNB đã làm cho các phòng ban nghiệp vụ không mặn mà đón nhận nhưng phải chấp nhận có sự hiện diện của bộ phận KTNB. Với tâm lý đó, ít nhiều cũng đã làm cản trở chất lượng hoạt động KTNB.

Bên cạnh đó, do cân nhắc giữa lợi ích trực tiếp mang lại và chi phí bỏ ra nên số lượng KTNB được bố trí trong một hệ thống NH còn rất “khiêm tốn” xuất phát từ quan điểm cho rằng bộ phận này không trực tiếp tạo ra lợi nhuận cho NH mà hoạt động của họ chủ yếu là phát hiện những sai sót đã xảy ra để “báo động” cho nhà quản trị NH.

Từ những kết quả đạt được cũng như những mặt còn hạn chế trong hoạt động KTNB tại các NHTM Việt Nam đã làm cho mức độ chấp nhận sự hiện diện của kiểm toán viên nội bộ đã có sự chuyển hướng nhất định từ chỗ bộ phận này trước đây chỉ được thành lập mang tính chất hình thức thì nay đã được lãnh đạo NH quan tâm hơn, các phòng ban nghiệp vụ cũng bắt đầu đã có thái độ tiếp nhận tuy chưa mặn mà lắm.

Điều đó cũng cho thấy các KTVNB đã có những nỗ lực đáng kể trong hoạt động. Tuy nhiên, để thực sự trở thành những KTVNB theo quan điểm kiểm toán hiện đại thì KTV cần chuyển hướng hoạt động hướng đến những ý kiến của kiểm toán mang ý nghĩa tư vấn hơn là hoạt động kiểm tra lại. Lúc đó, họ sẽ

được Ban giám đốc và các phòng ban nghiệp vụ mong chờ những ý kiến họ đưa ra để nâng cao chất lượng quản trị NH.

2. Một số kiến nghị:

Xuất phát từ nghiên cứu quan điểm KTNB hiện đại kết hợp với những phân tích về những kết quả và tồn tại nêu trên trong hoạt động KTNB tại NHTM Việt Nam, xin được phép có một số kiến nghị như sau:

- Thứ nhất là chiến lược và kế hoạch kiểm toán, KTNB cần hoạch định kiểm toán năng động định hướng vào chính sách kinh doanh và tỷ trọng rủi ro trong hoạt động NH để xây dựng kế hoạch kiểm toán. KTV không nên chỉ dừng lại ở hoạt động kiểm toán tín dụng, kế toán một cách dài hạn mà nên quan tâm đến những thay đổi trong hoạt động NH để có kế hoạch kiểm toán linh hoạt trong từng thời kỳ, ví dụ kiểm toán các sản phẩm mới của NH, ứng dụng hệ thống điện toán...

Với nhân sự có hạn kiểm toán viên nên đề xuất với ban lãnh đạo NH hỗ trợ thực hiện kế hoạch bằng cách kết hợp với nhân viên nghiệp vụ để kiểm toán chéo giữa các chi nhánh NH nhằm đạt được kế hoạch kiểm toán đầy đủ, tránh bỏ sót không kiểm toán những lãnh vực chứa đựng rủi ro trọng yếu.

- Thứ hai là vấn đề nhân sự cho hoạt động kiểm toán, nên có sự luân chuyển công việc giữa cán bộ nghiệp vụ và KTVNB sau một khoảng thời gian nhất định, NH nên quan tâm chọn lựa những cán bộ có năng lực, có chuyên môn sâu về hoạt động kinh

doanh NH, có suy nghĩ độc lập trước khi được đề bạt vào một chức vụ nào đó thì được đề cử vào làm việc ở bộ phận KTNB một thời gian.

Điều này, một mặt sẽ giúp cho họ phát huy được năng lực một cách độc lập thông qua ý kiến kiểm toán, đó cũng là thời gian thử thách để đánh giá rõ nét hơn năng lực độc lập của một cán bộ lãnh đạo tương lai và góp phần nâng cao uy tín, chất lượng của kết quả kiểm toán. Mặt khác, sau này khi họ trở lại thành những nhà quản trị tại các phòng ban, họ sẽ cảm thông hơn đối với công việc của KTNB và có thái độ hợp tác tốt hơn với bộ phận này.

- Thứ ba là mục tiêu và hình thức kiểm toán, KTVNB không nên chỉ đặt trọng tâm là kiểm tra đánh giá xem các phòng ban nghiệp vụ có chấp hành quy định hay không mà cần mở rộng mục tiêu kiểm toán là đánh giá khả năng hoạt động của cơ chế kiểm tra nội bộ trong quy trình, tính kinh tế của quy trình hoạt động để có những kiến nghị tư vấn thay đổi, bổ sung quy trình mang tính kinh tế hơn nhưng vẫn giới hạn được rủi ro cho NH.

Bên cạnh đó, KTV nên mở rộng hình thức kiểm toán theo dự án vì theo kinh nghiệm của chuyên gia quốc tế, các dự án NH đưa ra nếu có sự tham gia của KTVNB ngay từ đầu với tư cách nhà tư vấn, KTV sẽ đưa ra nhiều ý kiến hữu ích về tính pháp lý, tính kinh tế đóng vai trò quan trọng đối với sự thành công của dự án.

Kiểm toán viên cũng nên tiến hành hình thức kiểm toán đặc biệt khi có những sự cố

xảy ra trong hoạt động NH như mất tiền trong kho quỹ với số lượng tiền lớn, một khoản tín dụng lớn bị thất thoát hay nghi ngờ sẽ có thất thoát lớn, nhân viên NH lạm dụng sơ hở trong quy trình để rút tiền từ máy ATM... để tìm hiểu trong cơ chế nghiệp vụ có những điểm yếu, lỗ hổng nào dẫn đến những sự cố trên và có những kiến nghị cần thiết. Thực tế thời gian qua, ở các hệ thống NHTM Việt Nam cũng đã phát sinh những “sự cố” này nhưng chưa được KTV quan tâm áp dụng ngay hình thức kiểm toán này.

- Thứ tư về phương pháp kiểm toán, KTV nên kết hợp phương pháp kiểm toán chi tiết với kiểm toán theo phương pháp hệ thống vì phương pháp kiểm toán hệ thống là phương pháp đánh giá tính hiệu lực và hiệu quả của từng quy trình hoạt động NH một cách toàn diện vừa giúp cho KTV tiết kiệm được thời gian kiểm toán nhưng lại cho những kết luận tổng thể, định hướng vào rủi ro trong tương lai bằng cách khuyến nghị với nhà quản trị NH những lỗ hổng trong quy trình nghiệp vụ nếu không chỉnh sửa bổ sung sẽ có những rủi ro thất thoát trong tương lai.

Chất lượng hoạt động KTNB phụ thuộc rất nhiều vào nỗ lực cố gắng của KTV và sự quan tâm, coi trọng tạo điều kiện cho KTV phát huy được vai trò của mình. Hy vọng trong tương lai không xa, bộ phận KTNB tại các NHTM Việt Nam sẽ là bộ phận tư vấn không thể thiếu được cho nhà quản trị NH và được sự tiếp nhận, mong chờ của các phòng ban nghiệp vụ trên cơ sở hoạt động KTNB theo quan điểm hiện đại. ■